**Phụ lục VI**

**DỰ ÁN 6: BẢO TỒN PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG
TỐT ĐẸP CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND*

*ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**1. Phân bổ vốn đầu tư**

Phân bổ cho Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: Không quá 5% vốn đầu tư dự án.

Phân bổ vốn cho các địa phương: Áp dụng phương pháp tính điểm của các tiêu chí như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tiêu chí** | **Số điểm** | **Số lượng** | **Tổng số  điểm** |
| 1 | Hỗ trợ đầu tư xây dựng cho mỗi một điểm đến du lịch tiêu biểu | 7 | a | 7 x a |
| 2 | Hỗ trợ đầu tư bảo tồn mỗi một làng, bản truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số | 60 | b | 60 x b |
| 3 | Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi | 2 | c | 2 x c |
| 4 | Hỗ trợ xây dựng mỗi một mô hình trưng bày di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, hướng tới phát triển cộng đồng và phát triển du lịch | 60 | d | 60 x d |
| 5 | Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo cho mỗi di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số | 60 | e | 60 x e |
|  | **Tổng cộng điểm** |  |  | **Xk,i** |

Số lượng (a, b, c, d, e) căn cứ số liệu nhu cầu thực tế của các địa phương đã được tổng hợp trong Báo cáo nghiên cứu khả thi của Chương trình.

**2. Phân bổ vốn sự nghiệp**

Phân bổ cho Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: Không quá 20% tổng vốn sự nghiệp của dự án.

Phân bổ vốn cho các địa phương: Áp dụng phương pháp tính điểm của các tiêu chí như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung tiêu chí** | **Số điểm** | **Số lượng** | **Tổng số  điểm** |
| 1 | Khôi phục, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa truyền thống cho mỗi dân tộc có khó khăn đặc thù | 50 | a | 50 x a |
| 2 | Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh | 10 | b | 10 x b |
| 3 | Tổ chức bảo tồn các loại hình văn hóa phi vật thể (mỗi lễ hội; mỗi mô hình văn hóa truyền thống; mỗi dự án nghiên cứu, phục dựng, bảo tồn; mỗi làng văn hóa truyền thống; mỗi chương trình tuyên truyền, quảng bá văn hóa truyền thống văn hóa các dân tộc thiểu số) | 3,5 | c | 3,5 x c |
| 4 | Hỗ trợ mỗi nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú người dân tộc thiểu số trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống và đào tạo, bồi dưỡng những người kế cận | 0,6 | d | 0,6 x d |
| 5 | Tổ chức mỗi lớp tập huấn, truyền dạy, câu lạc bộ (mỗi lớp tập huấn; mỗi câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian) | 2 | e | 2 x e |
| 6 | Hỗ trợ hoạt động cho mỗi đội văn nghệ truyền thống | 0,5 | g | 0,5 x g |
| 7 | Xây dựng nội dung, xuất bản mỗi ấn phẩm xuất bản sách, đĩa, đĩa phim tư liệu về văn hóa truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số | 20 | h | 20 x h |
| 8 | Tổ chức Ngày hội, Giao lưu, Liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số | 10 | i | 10 x i |
| 9 | Tổ chức mỗi hoạt động thi đấu thể thao truyền thống các dân tộc thiểu số | 3 | k | 3 x k |
| 10 | Hỗ trợ xây dựng tủ sách cộng đồng cho mỗi xã khu vực I  | 0,3 | l | 0,3 x l |
| 11 | Hỗ trợ trang thiết bị cho mỗi nhà văn hóa tại các ấp thuộc xã khu vực I | 0,3 | m | 0,3 x m |
| 12 | Hỗ trợ chống xuống cấp cho mỗi di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số | 5 | n | 5 x n |
|  | **Tổng cộng điểm** |  |  | **Xk,i** |

Số lượng (a, b, c, d, e, g, h, i, k, l, m, n) căn cứ số liệu nhu cầu thực tế của các địa phương đã được tổng hợp trong Báo cáo nghiên cứu khả thi của Chương trình.